

HIỆP ĐỊNH
GIỮA
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA CHI-LÊ
VỀ
MIỀN THỊ THỰC CHO NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU PHỔ THÔNG

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Chi-lê, sau đây gọi là "các Bên";

Với mong muốn tăng cường quan hệ hữu nghị truyền thống và nhằm tạo thuận lợi cho việc đi lại cho công dân hai nước,

Đã thỏa thuận như sau

Điều 1

Công dân hai Bên, mang hộ chiếu phổ thông còn giá trị ít nhất sáu (6) tháng được miễn thị thực khi nhập cảnh và lưu trú trên lãnh thổ Bên kia, trong thời hạn không quá chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhập cảnh, với điều kiện việc nhập cảnh đó không nhằm mục đích hoạt động có thu nhập.

Điều 2

Công dân hai Bên, mang hộ chiếu phổ thông nêu tại Điều 1, có ý định lưu trú nhiều hơn chín mươi (90) ngày phải xin phép Cơ quan có thẩm quyền của Nước nhận, phù hợp với luật và quy định nội luật của nước đó.

Điều 3

Công dân của các Bên nêu trong các Điều 1 và 2 của Hiệp định này được nhập cảnh lãnh thổ Bên kia qua các cửa khẩu dành cho khách quốc tế.

Điều 4

Việc miễn thị thực cho công dân của các Bên mang hộ chiếu phổ thông theo Hiệp định không miễn cho người đó nghĩa vụ tuân thủ luật và các quy định của Bên kia.

Điều 5

Mỗi Bên có quyền từ chối cho nhập cảnh, rút ngắn thời hạn lưu trú hoặc chấm dứt lưu trú trên lãnh thổ của mình đối với công dân của Bên kia bị coi là người không được hoan nghênh, theo quy định pháp luật của Bên đó và điều ước quốc tế mà Bên đó là thành viên.

Điều 6

Khi hộ chiếu của công dân của một Bên bị mất, trộm, đánh cắp, bị hỏng hoặc hủy trên lãnh thổ Bên kia, công dân này có nghĩa vụ thông báo ngay cho Cơ quan đại diện ngoại giao hoặc Cơ quan lãnh sự của nước mình về việc này. Trên cơ sở luật pháp của nước mình, Cơ quan đại diện ngoại giao hoặc Cơ quan lãnh sự liên quan sẽ cấp hộ chiếu hoặc giấy tờ đi lại mới cho người đó và thông báo cho Cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại về việc cấp hộ chiếu hoặc giấy tờ đi lại mới đó và việc hủy hộ chiếu đã bị mất, trộm, đánh cắp, bị hỏng hoặc hủy.

Điều 7

Vi lý do an ninh, trật tự an toàn xã hội và bảo vệ sức khỏe cộng đồng, mỗi Bên có quyền đình chỉ tạm thời hoặc vĩnh viễn việc thực hiện một phần hoặc toàn bộ Hiệp định này. Bên đưa ra quyết định đình chỉ việc thi hành Hiệp định và bãi bỏ đình chỉ này phải thông báo cho Bên kia qua đường ngoại giao.

Điều 8

1. Các Bên trao cho nhau qua đường ngoại giao mẫu hộ chiếu phổ thông đang được sử dụng và các thông tin liên quan đến cách sử dụng mẫu hộ chiếu đó trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày Hiệp định này có hiệu lực.

2. Trong trường hợp các Bên thay đổi mẫu hộ chiếu phổ thông hoặc cách sử dụng mẫu hộ chiếu đó, các Bên sẽ thông báo cho Bên kia và trao cho nhau qua đường ngoại giao mẫu hộ chiếu phổ thông mới chậm nhất không quá sáu mươi (60) ngày trước khi đưa vào sử dụng mẫu hộ chiếu đó.

Điều 9

Mọi vấn đề nảy sinh trong quá trình giải thích và thực hiện Hiệp định này sẽ được các Bên giải quyết hữu nghị qua đường ngoại giao.

Điều 10

1. Hiệp định này có hiệu lực sau sáu mươi (60) ngày kể từ ngày Bên này nhận được văn bản sau cùng của Bên kia thông báo qua đường ngoại giao về việc đã hoàn tất các thủ tục nội luật cần thiết để Hiệp định này có hiệu lực.

2. Hiệp định này có thể được sửa đổi hoặc bổ sung trên thỏa thuận giữa các Bên. Việc sửa đổi hoặc bổ sung này sẽ có hiệu lực theo thủ tục nêu tại Khoản 1 Điều này.

3. Hiệp định này có hiệu lực vô thời hạn. Mỗi Bên có thể chấm dứt hiệu lực của Hiệp định bằng thông báo chính thức cho Bên kia qua đường ngoại giao. Việc chấm dứt sẽ có hiệu lực sau chín mươi (90) ngày kể từ khi Bên kia nhận được thông báo qua đường ngoại giao.

Làm tại Hà Nội... ngày 17 tháng 10 năm 2016, thành ba bản gốc, mỗi bản bằng tiếng Việt, tiếng Tây Ban Nha và tiếng Anh, các văn bản có giá trị như nhau. Trong trường hợp có sự giải thích khác nhau, văn bản tiếng Anh được dùng để đối chiếu.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM

Kim Ngọc
Thủ tướng Bộ Ngoại giao

THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC
CỘNG HÒA CHI-LÊ

Edgar Riveros Masin
Thủ tướng Bộ Ngoại giao

HIỆP ĐỊNH

GIỮA

CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

VÀ

CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA CHI-LÊ

VỀ MIỄN THỊ THỰC CHO NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU NGOẠI GIAO,
HỘ CHIẾU CÔNG VỤ

*Chính phủ Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Cộng
hoà Chi-lê, dưới đây gọi là "các Bên ký kết";*

*Mong muốn tăng cường và phát triển quan hệ hữu nghị giữa hai nước;
Đã thoả thuận như sau:*

Điều 1

1. Công dân Bên ký kết này mang hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ có giá trị được miễn thị thực nhập cảnh, xuất cảnh và quá cảnh lãnh thổ Bên ký kết kia.

2. Người nói tại khoản 1 Điều này được tạm trú trên lãnh thổ Bên ký kết kia tối đa chín mươi (90) ngày. Theo yêu cầu bằng văn bản của cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự của Bên ký kết mà người mang hộ chiếu là công dân, Bên ký kết kia có thể gia hạn thời gian tạm trú cho người đó với thời gian không quá chín mươi (90) ngày.

Điều 2

1. Công dân một Bên ký kết mang hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ có giá trị, là thành viên cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự của nước mình đóng trên lãnh thổ Bên ký kết kia được nhập cảnh, xuất cảnh và tạm trú trên lãnh thổ Bên ký kết đó miễn thị thực trong suốt nhiệm kỳ công tác. Các ưu đãi này cũng áp dụng cho công dân một Bên ký kết là đại diện của nước mình tại các tổ chức quốc tế đóng trên lãnh thổ Bên ký kết kia nếu họ cũng mang các loại hộ chiếu kể trên.

2. Nếu thành viên gia đình sống trong cùng một hộ của những người nói tại khoản 1 Điều này mang hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ hoặc tên con của những người đó được ghi vào hộ chiếu của cha hoặc mẹ thì cũng được hưởng các ưu đãi tương tự.

Điều 3

Thông qua đường ngoại giao, cơ quan có thẩm quyền của các Bên ký kết sẽ thông báo ngay cho nhau về việc thay đổi những quy định của nước mình liên quan đến nhập cảnh, xuất cảnh và tạm trú đối với người nước ngoài trên lãnh thổ nước mình.

Điều 4

1. Hiệp định này không miễn cho những người mang các loại hộ chiếu kể trên nghĩa vụ tôn trọng pháp luật và các quy định có hiệu lực thi hành về nhập cảnh, xuất cảnh, tạm trú trên lãnh thổ nước sở tại.

2. Mỗi Bên ký kết có quyền từ chối cho nhập cảnh hoặc rút ngắn thời gian tạm trú trên lãnh thổ nước mình đối với bất kỳ công dân nào của Bên ký kết kia.

Điều 5

Nếu công dân của một Bên ký kết mất hộ chiếu trên lãnh thổ Bên ký kết kia thì người đó phải khai báo với cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự của nước mình và cơ quan liên quan của nước sở tại về việc mất hộ chiếu. Phù hợp với pháp luật nước mình, cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự liên quan sẽ cấp hộ chiếu hoặc giấy tờ đi lại mới cho người đó và thông báo cho cơ quan hữu quan của nước sở tại về việc cấp hộ chiếu hoặc giấy tờ đi lại mới và việc huỷ hộ chiếu cũ.

Điều 6

1. Vì lý do an ninh quốc gia, trật tự công cộng hoặc y tế, bất kỳ Bên ký kết nào cũng có thể tạm thời đình chỉ một phần hoặc toàn bộ việc thi hành Hiệp định này.

2. Việc áp dụng cũng như việc huỷ bỏ các biện pháp trên phải được thông báo kịp thời cho Bên ký kết kia qua đường ngoại giao.

Điều 7

1. Thông qua đường ngoại giao, các Bên ký kết sẽ trao cho nhau mẫu hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ hiện hành của nước mình ba mươi (30) ngày trước khi Hiệp định có hiệu lực.

2. Các Bên ký kết sẽ thông báo cho nhau về bất cứ thay đổi nào đối với hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ hiện hành và sẽ chuyển cho nhau các mẫu hộ chiếu mới ít nhất ba mươi (30) ngày trước khi đưa ra sử dụng.

Điều 8

1. Hiệp định này có hiệu lực sau ba mươi (30) ngày kể từ ngày ghi trong thông báo sau cùng của một Bên ký kết thông báo qua đường ngoại giao cho Bên ký kết kia về việc đã hoàn tất các thủ tục trong nước để Hiệp định có hiệu lực.

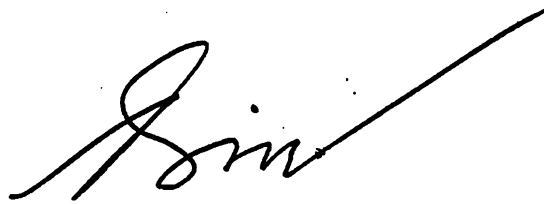
Hiệp định có hiệu lực vô thời hạn. Mỗi Bên ký kết có thể thông báo việc huỷ bỏ Hiệp định cho Bên ký kết kia bằng văn bản qua đường ngoại giao. Trong trường hợp đó, Hiệp định sẽ chấm dứt hiệu lực sau ba (03) tháng kể từ ngày một Bên ký kết nhận được văn bản thông báo của Bên ký kết kia về việc huỷ bỏ Hiệp định.

2. Hiệp định này có thể được sửa đổi hoặc bổ sung theo thoả thuận của các Bên ký kết.

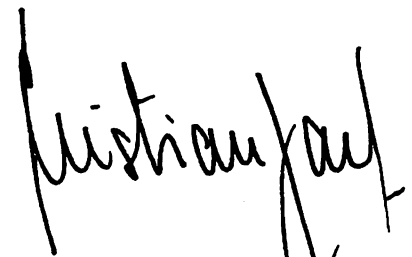
Làm tại Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2003, thành hai bản, mỗi bản bằng tiếng Việt, tiếng Tây Ban Nha và tiếng Anh. Các văn bản có giá trị như nhau. Trường hợp có sự hiểu khác nhau thì văn bản tiếng Anh được dùng để giải thích.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

THAY MẶT CHÍNH PHỦ
CỘNG HÒA CHI-LÊ



Nguyễn Đình Bìn
Thủ trưởng Bộ Ngoại giao



Cristian Barros
Nguyên Bộ trưởng Bộ Ngoại giao